ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3366/QĐ-UBND	*Đồng Tháp, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Bệnh viện Mắt

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Kế hoạch số 1601/KH-UBND ngày 24/10/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 427/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về phát triển giường bệnh của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện Mắt

Xét Biên bản số 8015/BB-SXD ngày 15/8/2026 của Sở Xây dựng về việc ý kiến thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Bệnh viện Mắt;

Xét Công văn số 7261/SYT-KHTC ngày 24/8/2026 của Sở Y tế về việc rà soát, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Bệnh viện Mắt sau khi họp Hội đồng thẩm định;

Xét Công văn số 137/SXD-ĐTXD.TĐ ngày 28/8/2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Bệnh viện Mắt;

Xét Tờ trình số 860/TTr-BQLDADD&CN ngày 25/8/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Bệnh viện Mắt do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Giang lập năm 2026, được Sở Xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Công văn số 137/SXD-ĐTXD.TĐ ngày 28/8/2026;

Xét Công văn số 2109/BQLDADDCN-QLDA1 ngày 26/10/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đồng Tháp về việc Báo cáo số lượng giường bệnh đến năm 2030 của Bệnh viện Mắt.

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 10580/TTr-SXD ngày 26/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Bệnh viện Mắt, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Bệnh viện Mắt.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

a) Dự án nhóm B, loại công trình dân dụng, cấp III.

b) Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 50 năm.

3. Mã định danh: Thực hiện theo mã định danh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.

4. Địa điểm xây dựng dự án; diện tích sử dụng đất của dự án:

a) Địa điểm xây dựng: Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp.

b) Diện tích sử dụng đất: 13.659m^2.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đồng Tháp.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn thiết kế cơ sở trong Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu khảo sát xây dựng:

a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, lập thiết kế cơ sở trong Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Giang, mã số doanh nghiệp: 1200100839.

b) Nhà thầu khảo sát xây dựng:

- Nhà thầu khảo sát địa hình: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tiền Giang, mã số doanh nghiệp: 1200100839.

- Nhà thầu khảo sát địa chất: Liên hiệp Địa kỹ thuật nền móng công trình, mã số doanh nghiệp: 0303222890.

8. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng Bệnh viện Mắt nhằm tăng cường kiểm soát các bệnh về mắt và đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân trên địa bàn tỉnh và khu vực lân cận; triển khai thực hiện và cụ thể hoá các mục tiêu và nhiệm vụ tại Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác của dự án:

Đầu tư xây dựng Bệnh viện Mắt có quy mô 70 giường bệnh, phục vụ công tác khám và chữa bệnh chuyên khoa Mắt, cụ thể:

a) Khối khám chữa bệnh: Quy mô trệt và 04 lầu, diện tích xây dựng 1.794m², tổng diện tích sàn xây dựng 7.640m², chiều cao 24,45m (tính từ cao độ hoàn thiện sân đan đến mái). Kết cấu dầm, sàn, cột, móng bằng bê tông cốt thép, móng cọc bê tông cốt thép. Tường xây gạch, nền lát gạch, tường ốp gạch và sơn hoàn thiện. Cửa đi, cửa sổ khung nhôm kính. Bố trí hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy, hệ thống khí sạch phòng mổ, hệ thống khí y tế, hệ thống nội thất phòng mổ.

b) Khối dinh dưỡng + nhà để máy phát điện: Quy mô trệt, tổng diện tích sàn xây dựng 267m², chiều cao 6,3m (tính từ cao độ hoàn thiện sân đan đến mái). Kết cấu dầm, sàn, cột, móng bằng bê tông cốt thép, móng cọc bê tông cốt thép. Tường xây gạch, nền lát gạch, tường ốp gạch và sơn hoàn thiện. Cửa đi, cửa sổ khung nhôm kính. Bố trí hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy.

c) Các công trình phụ trợ:

- Cổng, tường rào: Tổng chiều dài 514m. Kết cấu khung bê tông cốt thép, dưới xây gạch trên song sắt trang trí; mặt phía Bắc xây gạch.

- Nhà thường trực bao gồm: Phòng bảo vệ và Phòng để máy bơm chữa cháy. Quy mô trệt, diện tích xây dựng 45m². Kết cấu khung bê tông cốt thép. Tường xây gạch; nền lát gạch; tường ốp gạch lên đến trần, sơn nước ngoài nhà.

- Nhà thu gom, phân loại rác thải y tế: Quy mô trệt, diện tích xây dựng 36m². Kết cấu khung bê tông cốt thép. Tường xây gạch, nền lát gạch, tường ốp gạch lên đến trần, sơn nước ngoài nhà.

- Hồ nước ngầm chữa cháy: 360m³, kết cấu bê tông cốt thép.

- Nhà để oxy: Quy mô trệt, diện tích xây dựng 40m^2. Kết cấu khung bê tông cốt thép. Tường xây gạch; nền lát gạch; tường ốp gạch lên đến trần, sơn nước ngoài nhà.

- Nhà xe: Quy mô trệt, diện tích xây dựng 325m^2. Kết cấu móng bằng bê tông cốt thép, khung cột, kèo, xà gồ bằng thép hình, mái lợp tole, nền đan bê tông.

- Sân đường: Sân đan bê tông diện tích 3.766m^2.

- Cây xanh: Trồng cây, hoa, cỏ tạo cảnh quan, bóng mát.

- Hệ thống kỹ thuật công trình: Hệ thống cấp điện + chiếu sáng + chống sét, hệ thống cấp thoát nước + hệ thống cấp nước, hệ thống thu gom và xử lý nước thải, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà.

- San nền: Diện tích 13.659m^2, Cao độ san nền + 2.600.

Các nội dung khác của dự án thực hiện theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Công văn số 137/SXD-ĐTXD.TĐ ngày 28/8/2026.

10. Số bước thiết kế; danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước.

b) Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong xây dựng;

- QCVN 10:2024/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng;

- QCVN 16:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

- Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 10:2025/BCA Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình.

- Quyết định số 1406/QĐ-SYT ngày 03/8/2026 của Giám đốc Sở Y tế về tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, công trình sự nghiệp lĩnh vực y tế của Bệnh viện Mắt;

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản thiết kế;

- TCVN 4470:2012 Bệnh viện đa khoa - Hướng dẫn thiết kế;

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động;

- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 16:1986 Chiếu sáng nhân tạo trong các công trình dân dụng;

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà và công trình công cộng;

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 13606:2023 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình;

- TCVN 7957:2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài;

- Và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **179.959.257.566 đồng**, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 97.801.431.976 đồng.
- Chi phí thiết bị: 62.568.418.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 2.868.039.441 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 6.715.389.979 đồng.
- Chi phí khác: 1.436.489.714 đồng.
- Chi phí dự phòng: 8.569.488.456 đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án/công trình của dự án; giai đoạn thực hiện dự án/phân kỳ đầu tư:

a) Thời gian thực hiện dự án: 04 năm.

b) Giai đoạn thực hiện dự án/phân kỳ đầu tư: Không có.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

a) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh (nguồn thu xổ số kiến thiết, vốn tăng thu tiết kiệm chi hàng năm và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác).

b) Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư, năm thứ nhất: 55.000 triệu đồng.

- Năm thứ hai: 54.000 triệu đồng.

- Năm thứ ba: 45.000 triệu đồng.

- Năm thứ tư: 25.959,257 triệu đồng.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tổ chức quản lý dự án theo quy định.

15. Phương án phân chia gói thầu: Không có.

16. Kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo quy định.

17. Phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ: Không có.

18. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không có.

19. Các nội dung khác:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tăng cường công tác quản lý chất lượng ở các giai đoạn khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu, bàn giao và đưa công trình vào khai thác, sử dụng; thực hiện đầy đủ công tác bảo hành, bảo trì theo quy định; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng của các đơn vị tư vấn, nhà thầu và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm bảo đảm chất lượng công trình, sử dụng vốn đầu tư công tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và Nghị định số 266/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiết kiệm, chống lãng phí.

- Sở Y tế chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên ngành của dự án theo quy định.

- Sở Y tế, Bệnh viện Mắt chịu trách nhiệm về danh mục, số lượng, định mức, tiêu chuẩn, quy chuẩn của trang thiết bị y tế đề nghị mua sắm đúng theo quy định, đảm bảo phù hợp với công năng sử dụng, nhu cầu sử dụng, hoạt động của bệnh viện.

- Sở Y tế, Bệnh viện Mắt chịu trách nhiệm xây dựng, ban hành phương án vận hành hoạt động, đảm bảo nguồn nhân lực của bệnh viện để hoạt động có hiệu quả ngay khi bệnh viện xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng.

- Bệnh viện Mắt chịu trách nhiệm trong việc quản lý các trụ sở đảm bảo hiệu quả không lãng phí và theo đúng quy định.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thực hiện nhiệm vụ của chủ đầu tư, tổ chức triển khai thi công hoàn thành dự án đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Việc đầu tư, thanh toán, quyết toán kết thúc dự án, thực hiện đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng và đấu thầu hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Giám đốc Bệnh viện Mắt; Chủ tịch UBND phường Trung An và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- VPUBND: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.ĐTQH(mqv).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Huỳnh Minh Tuấn